TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 429/2026/QĐST- DS	*Gia Lai, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án DS thụ lý số: 160/2026/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 159 đường D, phường T, Thành phố M.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số 582/1 H, phường C, thành phố Đ.

(Theo HĐ ủy quyền ngày 18/3/2026)

* *Bị đơn*: Công ty BMC

Địa chỉ: Khu đô thị V, Quốc lộ X, phường N, tỉnh G.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Cảnh T1 – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Phạm Thị Mai H1.

Địa chỉ : Chung cư S, đường 9A khu dân cư S1, xã B, Thành phố M.

(Theo giấy ủy quyền ngày 14/5/2026)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Công ty CP Tập đoàn H2

Địa chỉ: Số 53 đường Q, phường X, Thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình T3 – Chủ tịch HĐQTT kiêm Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Lê Nguyễn Anh T2.

Địa chỉ: Chung cư S, đường 9A khu dân cư S1, xã B, Thành phố M.

(Theo giấy ủy quyền ngày 27/3/2026)

- Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 159 đường D, phường T, Thành phố M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Hồng L và Công ty BMC thống nhất chấm dứt Hợp đồng mua bán căn hộ du lịch số 435/HĐMB/QN.T ngày 23/5/2022 đối với căn hộ mã T.11.03 – Khu căn hộ du lịch đa chức năng BMC Quy Nhơn tại Lô DV3 thuộc Khu đô thị - Thương mại - Dịch vụ phía Tây đường An Dương Vương, phường Nguyễn Văn Cừ (nay là phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai).

Bà Phạm Thị Hồng L và Công ty BMC thống nhất số tiền thanh toán là 566.690.898 đồng.

Bà Phạm Thị Hồng L và Công ty BMC thống nhất cách trả số tiền: 566.690.898 đồng, chia làm 11 đợt, mỗi đợt cách nhau 30 ngày, cụ thể như sau:

- Đợt 1: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 03/6/2026;

- Đợt 2: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 03/7/2026;

- Đợt 3: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 02/8/2026;

- Đợt 4: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 01/9/2026;

- Đợt 5: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 01/10/2026;

- Đợt 6: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 31/10/2026;

- Đợt 7: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 30/11/2026;

- Đợt 8: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 30/12/2026;

- Đợt 9: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 29/01/2027;

- Đợt 10: Thanh toán số tiền 50.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 28/02/2027;

- Đợt 11: Thanh toán số tiền 66.690.898 đồng, chậm nhất vào ngày 30/03/2027.

Án phí DS-ST: Công ty BMC chịu 13.334.000 đồng.

Hoàn lại cho bà Phạm Thị Hồng L 14.167.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002336 ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Kể từ ngày bản án quyết định có hiệu lực (đối với trường hợp cơ quan thu hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án coøn phaûi chòu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSNDTPKV1-Gia Lai;*
- *THADS tỉnh Gia Lai;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Trần Đông Thiên